

*

Số 22 - QĐ/TU

TP. Yên Bái, ngày 29 tháng 11 năm 2023

QUY ĐỊNH

Về việc tổ chức lễ tang nghi thức thăm, viếng cán bộ, thân nhân cán bộ từ trần

- Căn cứ Quy định số 17-QĐ/TU, ngày 15/11/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Yên Bái về tổ chức lễ tang; nghi thức thăm, viếng cán bộ, thân nhân cán bộ từ trần và việc an táng tại Nghĩa trang Trung tâm tỉnh Yên Bái;

- Căn cứ Quy định số 39-QĐ/TU, ngày 17/4/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Yên Bái về một số chế độ chi tiêu hoạt động của các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy; các huyện, thị, thành ủy và Đảng ủy Khối cơ quan và doanh nghiệp tỉnh;

- Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố, Ban Thường vụ, Thường trực Thành ủy nhiệm kỳ 2020 - 2025; Quy định số 17 - QĐ/TU ngày 27/11/2023 của Ban Thường vụ Thành ủy về phân cấp quản lý tổ chức, cán bộ,

Ban Thường vụ Thành ủy Yên Bái quy định về việc tổ chức lễ tang; nghi thức thăm, viếng cán bộ, thân nhân cán bộ từ trần, như sau:

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Cán bộ đương chức, nguyên chức thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy Yên Bái quản lý phân cấp cho thành phố chịu trách nhiệm tổ chức lễ tang;

2. Cán bộ đương chức, nguyên chức thuộc diện Ban Thường vụ Thành ủy Yên Bái quản lý;

3. Thân nhân cán bộ gồm: Bố, mẹ đẻ; bố, mẹ vợ (chồng); vợ (chồng); người có công nuôi dưỡng cán bộ từ nhỏ (được cấp có thẩm quyền công nhận) của cán bộ thuộc các chức danh tại khoản 1, khoản 2 Điều này;

4. Cán bộ Lão thành cách mạng; cán bộ hoạt động Tiên khởi nghĩa; Bà mẹ Việt Nam anh hùng; Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân, Anh hùng Lao động cư trú trên địa bàn thành phố Yên Bái.

Điều 2. Đối tượng không áp dụng

1. Cán bộ diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý bị kỷ luật từ hình thức cách chức, giáng chức trở lên;
2. Cán bộ thôi giữ chức vụ do năng lực, uy tín thấp hoặc do điều chuyển công tác sang lĩnh vực, địa bàn khác không thuộc diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý không áp dụng quy định này.

Điều 3. Nguyên tắc tổ chức lễ tang

1. Việc tổ chức lễ tang và thực hiện nghi thức thăm viếng đối với người từ trần thể hiện sự trân trọng của Đảng, Nhà nước, cơ quan, đơn vị, địa phương đối với công lao cống hiến của cán bộ, công chức trong quá trình làm việc, hoạt động cách mạng, xây dựng quê hương, đất nước và bảo vệ Tổ quốc.
2. Việc tổ chức lễ tang đối với người từ trần trang trọng, thực hiện nếp sống văn minh, tiết kiệm, không phô trương, lãng phí, phù hợp với điều kiện của địa phương; loại bỏ những tập quán, hủ tục lạc hậu, mê tín dị đoan.
3. Các đồng chí trong quá trình công tác giữ nhiều chức vụ khác nhau thì căn cứ vào chức vụ cao nhất để áp dụng quy định (chức vụ đó hiện nay thuộc diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý hoặc tương đương).
4. Những nội dung khác thực hiện theo các quy định hiện hành.

Chương II

TỔ CHỨC LỄ TANG, NGHI THỨC LỄ TANG, NƠI AN TÁNG

Điều 4. Lễ tang đối với các chức danh cán bộ đương chức và nguyên chức từ trần

1. Đối tượng cụ thể
 - 1.1. Bí thư, Phó Bí thư Thành ủy (Thị ủy).
 - 1.2. Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố (thị xã).
 - 1.3. Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy (Thị ủy); (các đồng chí lực lượng vũ trang thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Quốc phòng và Bộ Công an)
 - 1.4. Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố (thị xã), (không phải là Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy).
 - 1.5. Các đồng chí nguyên chức giữ chức vụ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý phân cấp cho thành phố chịu trách nhiệm tổ chức lễ tang (nguyên là lãnh đạo các ban, sở, ngành, đoàn thể của tỉnh và tương đương).

2. Nghi thức, cách thức tổ chức Lễ tang, nơi an táng

2.1. Đưa tin buồn

- Đối với cán bộ đương chức: do Ban Thường vụ Thành ủy đưa tin buồn.
- Đối với cán bộ nguyên chức: do cấp ủy, chính quyền địa phương nơi cư trú của đồng chí từ trần và gia đình đứng tên đưa tin buồn.

- Trường hợp đồng chí từ trần là Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thì việc đưa tin buồn trước hết lấy danh nghĩa Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, tiếp đến cơ quan, cấp ủy, chính quyền địa phương mà đồng chí đó đã công tác. Tin buồn đưa trên Báo Yên Bái, Đài phát thanh và truyền hình tỉnh.

2.2. Ban tổ chức lễ tang:

- Ban Tổ chức lễ tang do Ban Thường vụ Thành ủy ra quyết định thành lập và tùy theo điều kiện thực tế để xem xét gồm những thành phần sau: Đại diện cho các đơn vị, tổ chức chính trị - xã hội thuộc cơ quan hoặc địa phương nơi đồng chí từ trần đang công tác hoặc nghỉ hưu.

- Trưởng ban tổ chức lễ tang: Do Thường trực Thành ủy phân công đồng chí lãnh đạo thành phố làm Trưởng ban Lễ tang theo quy định đối với chức danh của đồng chí từ trần cụ thể.

2.3. Việc tổ chức lễ tang:

- Đối với cán bộ đương chức: Do cơ quan đang quản lý trực tiếp đồng chí từ trần cùng gia đình thực hiện.

- Đối với cán bộ nguyên chức: Do cấp ủy, chính quyền địa phương nơi cư trú của đồng chí từ trần cùng gia đình thực hiện.

2.4. Việc chuẩn bị lời điếu:

- Đối với cán bộ đương chức: Do Ban Tổ chức Thành ủy cùng gia đình thực hiện.

- Đối với cán bộ nguyên chức: Do cấp ủy, chính quyền địa phương nơi cư trú cùng gia đình của đồng chí từ trần thực hiện.

2.5. Nơi tổ chức lễ tang: Tại gia đình hoặc nhà tang lễ (nếu có).

2.6. Nơi an táng:

- Đối với các đồng chí là Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Thường trực Thành ủy (Thị ủy) an táng tại Nghĩa trang Trung tâm tỉnh Yên Bái hoặc nghĩa trang khác theo nguyện vọng gia đình.

- Các trường hợp khác theo nguyện vọng gia đình.

2.7. Trang trí lễ đài, vòng hoa, xe tang

2.7.1. Trang trí lễ đài và túc trực tại nhà tang lễ (nếu có):

- Tại nhà tang lễ (nếu có): Thực hiện như quy định tại Điều a, Khoản 2.3, Mục 2, Phần II, Quyết định 1153-QĐ/TU, ngày 30 tháng 3 năm 2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Yên Bái, cụ thể như sau:

+ Lễ đài trang trí phong nền đen, trên đó gắn ảnh đồng chí từ trần và dòng chữ trắng “Vô cùng thương tiếc đồng chí.....”.

+ Bàn thờ đặt trước và chính giữa phong, có lư hương và gối huân, huy chương (nếu có).

+ Linh cữu đặt chính giữa lễ đài, đầu hướng về phía bàn thờ.

+ Bàn thờ nhỏ đặt phía dưới, có bát hương để các đoàn đến viếng thắp hương.

+ Cán bộ lãnh đạo cơ quan chủ quản hoặc địa phương đứng bên phải linh cữu đồng chí từ trần (theo hướng nhìn lên lễ đài) khi các đoàn đại biểu của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh... vào viếng.

+ Gia đình đứng bên trái linh cữu (theo hướng nhìn lên lễ đài).

- Những trường hợp tổ chức tại gia đình thì Ban tổ chức lễ tang phối hợp cùng gia đình căn cứ vào điều kiện cụ thể và quy định của địa phương để bố trí cho phù hợp.

2.7.2. Vòng hoa và xe tang:

- Ban tổ chức lễ tang chuẩn bị một số vòng hoa của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh... và gia đình viếng, đặt hai bên bàn thờ, sử dụng một số vòng hoa luân chuyển, các đoàn đến viếng mang băng đen cỡ 0,20m x 1,2m với dòng chữ trắng ghi tên cơ quan, tổ chức và chữ “Kính viếng” để gắn vào vòng hoa viếng do Ban tổ chức lễ tang bố trí, sắp xếp theo thứ tự.

- Xe tang đối với cán bộ đương chức, do cơ quan đang quản lý trực tiếp đồng chí từ trần chuẩn bị; đối với cán bộ nguyên chức do địa phương quê hương hoặc nơi cư trú của đồng chí từ trần cùng gia đình chuẩn bị.

2.8. Lễ viếng, lễ truy điệu, lễ đưa tang, lễ hạ huyệt

2.8.1. Lễ viếng: Ban tổ chức lễ tang sắp xếp, giới thiệu các đoàn vào viếng.

- Đoàn vào viếng: Người mang vòng hoa, lễ viếng đi trước, tiếp theo là đồng chí trưởng đoàn và các thành viên. Đồng chí trưởng đoàn đại diện thắp hương, đoàn dành một phút mặc niệm. Kết thúc lễ viếng.

- Trong quá trình viếng, cử nhạc “Hồn tử sỹ” hoặc theo nghi thức của địa phương (theo nguyện vọng của gia đình).

2.8.2. Lễ truy điệu:

- Thành phần dự lễ truy điệu: Ban tổ chức lễ tang, đại diện các cơ quan nơi đồng chí từ trần đã hoặc đang công tác, địa phương quê hương hoặc nơi cư trú của đồng chí từ trần, gia đình và người thân.

- Chương trình lễ truy điệu, gồm: Đại diện Ban tổ chức lễ tang tuyên bố mở đầu lễ truy điệu. Trưởng ban lễ tang đọc lời điếu. Phút mặc niệm (trong khi mặc niệm, cử nhạc “Hồn tử sỹ” hoặc theo nghi thức của địa phương theo nguyện vọng của gia đình). Đại diện gia đình phát biểu.

2.8.3. Lễ đưa tang:

- Thành phần dự lễ đưa tang như thành phần dự lễ truy điệu.

- Khi chuyển linh cữu lên xe tang và từ xe tang vào phần mộ, các thành viên Ban tổ chức lễ tang, các đoàn đại biểu và gia đình đi phía sau linh cữu;

- Tổ phục vụ tang lễ và cơ quan nơi đồng chí từ trần đã hoặc đang công tác làm nhiệm vụ di chuyển linh cữu, vòng hoa... ra xe tang và từ xe tang vào phần mộ.

2.8.4. Lễ hạ huyệt: Thực hiện theo quy định của nhà tang lễ, Ban quản lý nghĩa trang (nếu có) hoặc quy định của địa phương.

Điều 6. Lễ tang đối với cán bộ đương chức và nguyên chức giữ các chức danh còn lại từ trần thuộc diện Ban Thường vụ Thành uỷ quản lý

1. Đối tượng cụ thể

1.1. Trưởng, phó các phòng, ban, ngành, đoàn thể chính trị - xã hội, đơn vị sự nghiệp trực thuộc thành phố và tương đương, Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Thành uỷ.

1.2. Các xã, phường: Bí thư, Phó Bí thư; Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân.

2. Nghi thức, cách thức tổ chức Lễ tang, nơi an táng

2.1. Đưa tin buồn

- Đối với cán bộ đương chức: Do cơ quan cán bộ công tác cùng gia đình của đồng chí từ trần đưa tin.

- Đối với cán bộ nguyên chức: Do cấp uỷ, chính quyền địa phương nơi cư trú của đồng chí từ trần và gia đình đứng tên đưa tin buồn.

Trường hợp đồng chí từ trần là Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố thì việc đưa tin buồn trước tiên lấy danh nghĩa của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố, tiếp đến cơ quan, cấp uỷ, chính quyền địa phương mà đồng chí đó đã công tác. Tin buồn đưa trên Đài truyền thanh thành phố.

2.2. Ban tổ chức lễ tang

2.2.1. Ban tổ chức lễ tang: Gồm đại diện cho đơn vị, tổ chức chính trị-xã hội thuộc cơ quan hiện tại đồng chí công tác trước khi từ trần hoặc địa phương nơi đồng chí từ trần nghỉ hưu.

- Đối với cán bộ đương chức: Do cơ quan (hiện tại) của đồng chí từ trần đã công tác quyết định.

- Đối với cán bộ nguyên chức: Do cấp uỷ, chính quyền địa phương nơi cư trú của đồng chí từ trần quyết định.

2.2.2. Trưởng Ban tổ chức lễ tang

- Đối với cán bộ đương chức: Đồng chí cấp uỷ phụ trách đơn vị hoặc đồng chí lãnh đạo cơ quan đang quản lý trực tiếp đồng chí từ trần làm Trưởng Ban tổ chức lễ tang.

- Đối với cán bộ nguyên chức: Đồng chí cấp uỷ hoặc chính quyền địa phương nơi cư trú của đồng chí từ trần làm Trưởng Ban tổ chức lễ tang.

2.2.3. Việc tổ chức lễ tang và chuẩn bị lời điếu

- Đối với cán bộ đương chức: Do cơ quan đang quản lý trực tiếp đồng chí từ trần cùng gia đình thực hiện.

- Đối với cán bộ nguyên chức: Do cấp uỷ, chính quyền địa phương nơi cư trú của đồng chí từ trần cùng gia đình thực hiện.

2.3. Nơi tổ chức tang lễ: Do gia đình và cơ quan thống nhất địa điểm tổ chức lễ tang.

2.4. Trang trí lễ đài, vòng hoa, xe tang, lễ viếng, lễ truy điệu, lễ hạ huyệt: thực hiện theo quy định chung của nhà tang lễ và quy định của địa phương.

Chương III

NGHI THỨC THĂM VIẾNG VÀ ĐỊNH MỨC CHI

Điều 7. Đối với cán bộ thành phố thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh uỷ quản lý (cả đương chức và nguyên chức)

1. Đoàn đại biểu viếng

Đoàn đại biểu viếng do đồng chí Bí thư, hoặc Phó Bí thư Thành uỷ làm trưởng đoàn, các thành viên gồm: Một số đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Thành uỷ, Thường trực Hội đồng nhân dân, lãnh đạo Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố, Ban Tổ chức Thành uỷ và một số cơ quan, phòng, ban, ngành, đoàn thể thành phố có liên quan.

2. Định mức chi thăm viếng

2.1. Thường trực Thành ủy (Thị ủy): Bí thư, Phó Bí thư Thành ủy (Thị ủy); Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố (thị xã): Tiền mặt: 2.000.000 đồng/người; Hiện vật gồm có: 01 vòng hoa, lễ phúng.

2.2. Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy (thị ủy); Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố (thị xã): Tiền mặt: 1.000.000 đồng/người; hiện vật gồm có: 01 vòng hoa, lễ phúng.

Điều 8. Cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý

1. Đoàn đại biểu viếng

Đoàn đại biểu viếng do đồng chí Thường trực Thành ủy hoặc đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ, hoặc Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố làm trưởng đoàn; các thành viên gồm các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể thành phố có liên quan.

2. Định mức chi

2.1. Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố, Trưởng, Phó các phòng, ban, ngành; đoàn thể chính trị - xã hội thành phố và tương đương, Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Thành ủy, Chánh Văn Phòng Thành ủy; Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố: Tiền mặt: 1.000.000 đồng/người; hiện vật gồm có: 01 vòng hoa, lễ phúng.

2.2. Bí thư, Phó Bí thư Thường trực, Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã, phường, Bí thư các chi bộ, đảng bộ trực thuộc Thành ủy đương chức: Tiền mặt: 1.000.000 đồng/người; hiện vật gồm có: 01 vòng hoa, lễ phúng.

Điều 9. Thăm viếng thân nhân các chức danh cán bộ

1. Đối tượng cụ thể: Bố, mẹ đẻ; bố, mẹ vợ hoặc chồng; người có công nuôi dưỡng từ nhỏ (được cấp có thẩm quyền công nhận), vợ hoặc chồng các chức danh cán bộ quy định tại điều 7, điều 8, Quy định này.

2. Đoàn đại biểu viếng

2.1. Đối với cán bộ công tác ở cơ quan Đảng, Đoàn thể do Thường trực Thành ủy phân công làm trưởng đoàn.

2.2. Đối với cán bộ công tác ở khối Chính quyền do Lãnh đạo Ủy ban nhân dân phân công làm trưởng đoàn.

3. Định mức chi

3.1. Thân nhân Thường trực Thành ủy (Thị ủy), (cả đương chức và nguyên chức): Tiền mặt: 1.000.000 đồng/người; hiện vật gồm có: 01 vòng hoa, lễ phúng.

3.2. Thân nhân Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy (thị ủy); Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố (thị xã) (cả đương chức và nguyên chức): Tiền mặt: 500.000 đồng/người; hiện vật gồm có: 01 vòng hoa, lễ phúng.

3.3. Thân nhân Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố, Trưởng, Phó các phòng, ban, ngành, đoàn thể chính trị - xã hội thành phố và tương đương, Chánh Văn Phòng Thành ủy; Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố (cả đương chức và nguyên chức): Tiền mặt: 500.000 đồng/người; hiện vật gồm có: 01 vòng hoa, lễ phúng.

3.4. Thân nhân Bí thư, Phó Bí thư Thường trực, Chủ tịch, Phó chủ tịch Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã, phường, Bí thư các chi bộ, đảng bộ trực thuộc Thành ủy (đương chức): Tiền mặt: 500.000 đồng/người; hiện vật gồm có: 01 vòng hoa, lễ phúng.

Điều 10. Đối với các đồng chí Lãnh đạo tỉnh, thân nhân của lãnh đạo tỉnh gồm: Thường trực Tỉnh ủy, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Lãnh đạo Hội đồng nhân dân, Lãnh đạo Ủy ban nhân dân

1. Đối với các đồng chí Lãnh đạo tỉnh, thân nhân của lãnh đạo tỉnh (đương chức) gồm: Thường trực Tỉnh ủy, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Lãnh đạo Hội đồng nhân dân, Lãnh đạo Ủy ban nhân dân. Tiền mặt: 2.000.000 đồng; hiện vật gồm có: 01 vòng hoa và lễ phúng.

2. Đối với các đồng chí Lãnh đạo tỉnh, thân nhân của lãnh đạo tỉnh (nguyên chức) gồm: Thường trực Tỉnh ủy, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Lãnh đạo Hội đồng nhân dân, Lãnh đạo Ủy ban nhân dân: Tiền mặt: 2.000.000 đồng; hiện vật gồm có: 01 vòng hoa và lễ phúng.

Điều 11. Cán bộ nguyên chức thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý phân cấp cho thành phố chịu trách nhiệm tổ chức lễ tang.

1. Tiền mặt: 1.000.000 đồng.

2. Hiện vật gồm có: 01 vòng hoa và lễ phúng.

Điều 11. Lãnh đạo, thân nhân cán bộ lãnh đạo các ban, sở, ban, ngành, đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh, huyện, thị xã và tương đương

1. Cán bộ, lãnh đạo các sở, ban, ngành, đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh, huyện, thị và tương đương trở lên (đương chức): Tiền mặt: 1.000.000 đồng; hiện vật gồm có: 01 vòng hoa và lễ phúng

2. Thân nhân cán bộ lãnh đạo các sở, ban, ngành, đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh, huyện, thị và tương đương trở lên đương chức: Tiền mặt: 500.000 đồng; hiện vật gồm có: 01 vòng hoa và lễ phúng

Điều 12. Cán bộ Lão thành cách mạng, Bà mẹ Việt Nam anh hùng

1. Ban tổ chức lễ tang: Do Thành ủy hoặc Ủy ban nhân dân thành phố quyết định thành lập Ban tổ chức lễ tang; do đồng chí Thường trực Thành ủy hoặc lãnh đạo Ủy ban nhân dân thành phố làm trưởng ban lễ tang.

2. Định mức chi thăm viếng: Tiền mặt: 1.000.000 đồng; Hiện vật gồm có: 01 vòng hoa và lễ phúng.

Điều 13. Cán bộ hoạt động Tiền khởi nghĩa; Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân, Anh hùng Lao động cư trú trên địa bàn thành phố

1. Ban tổ chức lễ tang: Do Đảng ủy các phường, xã thành lập Ban tổ chức lễ tang, người đứng đầu cấp ủy, tổ chức chính trị - xã hội, chính quyền địa phương làm trưởng Ban tổ chức lễ tang.

2. Định mức chi thăm viếng: Tiền mặt: 1.000.000 đồng; Hiện vật gồm có: 01 vòng hoa và lễ phúng.

Điều 14. Những quy định khác

1. Những trường hợp thăm viếng khác không nêu trong quy định ở trên, hình thức thăm viếng, mức chi thăm viếng do Thường trực Thành ủy xem xét, quyết định.

2. Trường hợp cán bộ, hoặc thân nhân cán bộ từ trần ở địa phương không có điều kiện để viếng bằng vòng hoa, thì phúng viếng theo nghi lễ thông thường (gồm tiền mặt và lễ viếng).

3. Đối với thân nhân cán bộ quy định tại điều 7, điều 8 Quy định này khi từ trần ở xa, Thành ủy, Ủy ban nhân dân thành phố cử đại diện đến viếng.

Điều 15. Kinh phí thăm viếng

1. Chi phí cho lễ tang theo Luật Bảo hiểm xã hội chi trả theo quy định.

2. Chi phí cho thăm, viếng sử dụng từ nguồn ngân sách của thành phố, được cấp vào nguồn kinh phí của Ban Bảo vệ chăm sóc sức khỏe thành phố quản lý. Ban Bảo vệ chăm sóc sức khỏe thành phố phối hợp cùng Văn phòng Thành ủy hằng năm có kế hoạch dự toán nguồn kinh phí đảm bảo cho việc thăm hỏi và thăm viếng theo quy định.

Chương IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 16. Chế độ thông tin, báo cáo

1. Khi cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý từ trần được quy định trong Quy định này, thì yêu cầu các cơ quan, đơn vị có cán bộ từ trần

phải kịp thời thông báo cho Văn Phòng Thành ủy, Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố cùng Ban Tổ chức Thành ủy biết để báo cáo Thường trực Thành ủy, lãnh đạo Ủy ban nhân dân thành phố quyết định tổ chức lễ tang và thành lập đoàn viếng theo đúng quy định.

Điều 17. Tổ chức Lễ tang

1. Diện cán bộ thuộc Quy định số 17-QĐ/TU, ngày 15 tháng 11 năm 2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy phân cấp cho thành phố tổ chức lễ tang:

1.1. Nếu cán bộ thuộc khối Đảng, Đoàn thể từ trần thì do 01 đồng chí Thường trực Thành ủy hoặc đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy, lãnh đạo cơ quan có cán bộ từ trần chịu trách nhiệm làm Trưởng Ban tổ chức lễ tang. Giao cho Ban Tổ chức Thành ủy phối hợp cùng cấp ủy, chính quyền địa phương và gia đình đồng chí từ trần để chuẩn bị lời điếu.

1.2. Nếu cán bộ thuộc khối chính quyền từ trần thì do 01 đồng chí Lãnh đạo Ủy ban nhân dân thành phố hoặc đồng chí lãnh đạo của cơ quan có cán bộ từ trần làm Trưởng Ban tổ chức lễ tang. Giao Ban Tổ chức Thành ủy phối hợp cùng cấp ủy, chính quyền địa phương và gia đình đồng chí từ trần để chuẩn bị lời điếu.

1.3. Nếu trường hợp người từ trần là cán bộ Lão thành cách mạng; cán bộ hoạt động Tiền khởi nghĩa; Bà mẹ Việt Nam Anh hùng, Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, Anh hùng Lao động thì yêu cầu các xã, phường thông báo về Ban Tổ chức Thành ủy, phòng Lao động Thương binh và Xã hội thành phố để kịp thời báo cáo Lãnh đạo Thành ủy, Ủy ban nhân dân thành phố quyết định tổ chức lễ tang và thành lập đoàn viếng theo đúng quy định. Giao Ban Tổ chức Thành ủy, phòng Lao động Thương binh và Xã hội thành phố phối hợp cùng cấp ủy, chính quyền địa phương và gia đình người từ trần để chuẩn bị lời điếu.

2. Diện cán bộ thuộc Quy định này của thành phố:

2.1. Nếu cán bộ thuộc diện khối Đảng, Đoàn thể do 01 đồng chí Thường trực Thành ủy hoặc đồng chí là lãnh đạo cơ quan khối Đảng, đoàn thể thành phố chịu trách nhiệm làm Trưởng Ban tổ chức lễ tang.

2.2. Nếu cán bộ thuộc khối chính quyền do 01 đồng chí Lãnh đạo Ủy ban nhân dân thành phố hoặc đồng chí là lãnh đạo cơ quan có cán bộ từ trần làm Trưởng Ban tổ chức lễ tang.

Điều 18. Tổ chức thực hiện

1. Quy định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quy định số 04-QĐ/TU, ngày 31/01/2022 của Ban Thường vụ Thành ủy Yên Bái về tổ chức lễ tang, nghi thức thăm, viếng cán bộ và thân nhân cán bộ từ trần.

2. Trong quá trình thực hiện có gì vướng mắc đề nghị các đơn vị phản ánh về Thành ủy (qua Ban Tổ chức Thành ủy) để xem xét giải quyết.

Nơi nhận:

- Ban Tổ chức Tỉnh ủy (đề b/c),
- Thường trực Thành ủy,
- Ủy ban nhân dân thành phố,
- Các đồng chí Ủy viên BCH Đảng bộ thành phố,
- Các Cơ quan Tham mưu, giúp việc Thành ủy,
- Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội thành phố,
- Phòng Lao động TB&XH Thành phố,
- Đảng ủy, Ủy ban nhân dân xã, phường,
- Lưu BTCTU, VT/TU.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ

Đỗ Đức Minh